

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 83/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mê Linh, ngày 22 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 85/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện M, thành phố H.

- Bị đơn: **Anh Trần Hoàng T**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện M, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị L và **anh Trần Hoàng T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Có 01 con chung là Trần Bảo N, sinh ngày: 29/8/2011.

+ Ly hôn chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Trần Bảo N, sinh ngày: 29/8/2011 đến khi thành niên đủ 18 tuổi.

Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con chung đối với anh T vì chị L không yêu cầu.

Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, đất canh tác, công nợ, công sức:** Các bên thống nhất không có nên không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí:** Chị L tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0020020 ngày 26/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả chị Nguyễn Thị L 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Mê Linh;
 - Chi cục THA huyện Mê Linh;
 - Các đương sự;
 - UBND xã V
- GCNKH số 122, quyển số 01;
- Lưu HS, VP.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Mê LINH
Thẩm phán

Trần Minh Đăng